

Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1977; số căn cước công dân: 049177006351; địa chỉ: Số 103 H, xã Đ, TP Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1973; số căn cước công dân: 049073015566; địa chỉ: Số 103 H, xã Đ, TP Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn, bà: Lê Thị T.

- Bị đơn, ông: Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thanh L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về tranh chấp nuôi con: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thanh L có 05 con chung là Nguyễn Thanh S, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1997; Nguyễn Thị Thu S, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1999; Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 01 tháng 3 năm 2002; Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2008; Nguyễn Thanh H, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2012. Các con Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thị Thu S, Nguyễn Thị Thanh T đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Toà án giải quyết; bà T và ông L thoả thuận thống nhất giao 02 con Nguyễn Thanh Đ và Nguyễn Thanh H cho bà T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi và bà T không yêu cầu ông L thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông L có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000244 ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
 - Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đà Nẵng;
 - Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
 - UBND xã Đại Lộc, TP. Đà Nẵng
- (GCNKH số 0102/1997, quyền số: 13 cấp ngày 31/10/1977);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ALăng Ping